TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HS-PT
Ngày 08-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông

Các Thẩm phán: Ông Lâm Văn Be

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ho Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2019/HS-PT ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Trần Vũ Ng, do có kháng cáo của bị cáo Trần Vũ Ng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2019/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Vũ Ng (tên gọi khác: Củ Mì), sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh Y và mẹ Nguyễn Thị Tuyết M; vợ, con: Không có; tiền sự, tiền án: Không có.

Nhân thân: Ngày 25/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018; bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy, Bộ Công an. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Hi, Trần Vũ Ng, Nguyễn Phúc T, Ngô Thành Th sinh ngày 20/8/2001, Lê Thị Thu N sinh ngày 03/10/2002, bàn bạc với nhau đi tìm tài sản để lấy trộm, tất cả đồng ý.

Trong đó, Trần Vũ Ng tham gia 03 vụ trộm, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/3/2018, Th điều khiển xe mô tô biển số 70C1-158.91 chở N, T điều khiển xe Mio biển số 70P1-9740 chở Ng cùng đi đến nhà Th tại ấp Long Tân, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh chơi. Trên đường đi T rủ Ng, Th và N tìm xe mô tô trộm, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, tất cả đồng ý. Khi đi đến khu vực gần nhà ông Đỗ Văn Đức tại ấp Long Tân, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Th và N phát hiện xe mô tô biển số 70K3-7983 của ông Nguyễn Minh Ho dựng tại mái hiên nhà ông Đức nên chỉ cho T và Ng. Sau đó T, Th và N đứng ngoài cảnh giới, Ng vào lấy trộm xe của ông Ho điều khiển về nhà trọ của Th tại Khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để cất giấu, tại đây T lấy biển số xe 70K3-7983 gắn vào xe Mio và tháo biển số 70P1-9740 gắn vào xe vừa trộm được. Sau đó, T chia cho Th và N mỗi người 250.000 đồng, T giữ xe vừa trộm được để sử dụng được khoảng 01 tuần thì bán lại cho 01 người không rõ lai lịch với giá 1.500.000 đồng, lấy tiền tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 14/3/2018, T, Ng, Th, N bàn bạc cùng nhau đi tìm tài sản lấy trộm, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, tất cả đồng ý. Th điều khiển xe mô tô hiệu biển số 70C1-158.91 chở N, T điều khiển xe Mio gắn biển số 70K3-7983 chở Ng đến khu vực ấp Long Phú, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô biển số 61F4-3915 của ông Trương Hoài Ph dựng tại hiên nhà, như thỏa thuận trước T, Th và N đứng ngoài cảnh giới, Ng vào lấy trộm xe của ông Ph điều khiển về phòng trọ của Th để cất giấu. Hai ngày sau T điều khiển xe sang Campuchia để bán nhưng làm mất xe nên thuê xe ôm về Việt Nam, do Th và N không tin việc mất xe nên T đưa cho Th và N 200.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 23 giờ ngày 23/3/2018, T điều khiển xe Mio gắn biển số 70K3-7983 chở Ng và Hi đến khu vực cầu Bến Đình chơi. Khi đi Nng nhà bà Lâm Thị Nh tại ấp Bàu Tép, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô biển số 70K3-4457 của bà Nh dựng tại hiên nhà. T, Ng và Hi bàn bạc, thỏa thuận cùng nhau quay lại lấy trộm xe mô tô trên, tất cả đồng ý. T điều khiển xe quay lại nhà bà Nh, Hi đứng bên ngoài cảnh giới, T và Ng vào lấy trộm xe của bà Nh điều khiển đến thành phố Tây Ninh chơi. Ngày hôm sau T đưa cho Hi 50.000 đồng, T và Ng thỏa thuận T lấy xe mô tô đã trộm vào ngày 11/3/2018, Ng lấy xe mô tô vừa trộm

được và đưa thêm cho T 500.000 đồng, cả hai đồng ý. Ng sử dụng xe biển số 70K3-4457 được khoảng 03 ngày thì bán cho một người không rõ lai lịch với giá 1.500.000 đồng, lấy tiền tiêu xài hết.

Tại Cơ quan điều tra Hi, T, Ng và Th thừa nhận toàn bộ sự việc phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG ngày 21/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Majesty loại FT 110 biển số 70K3-7983 vào thời điểm ngày 11/3/2018 có giá trị 3.500.000 đồng.

Công văn số: 06, 07, 08/HĐĐGTTTHS ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wanda, loại 110-2 biển số 70K3-4457; 01 xe mô tô không xác định được nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy, biển số và 01 xe mô tô hiệu Well, loại 110 biển số 61F4-3915, không đủ cơ sở để định giá tài sản.

* Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Minh Ho yêu cầu bồi thường 3.500.000 đồng, ông Trương Hoài Ph yêu cầu bồi thường 2.000.000 đồng, bà Lâm Thị Nh yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng.

Đối với Lê Thị Thu N cùng Hi, T, Th, Ng trộm cắp tài sản, do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 41/2019/HS-PT ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Vũ Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Vũ Ng 03 năm tù. Tổng hợp Bản án sơ thẩm số 76/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, xử phạt Trần Vũ Ng 03 (ba) năm tù về tội " Trộm cắp tài sản", buộc Trần Vũ Ng phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018; Miễn hình phạt bổ sung.

Ngoài ra, án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/8/2019, bị cáo Trần Vũ Ng có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì 03 năm tù là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Ng giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết ăn năn hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Vũ Ng, giữ Ng bản án sơ thẩm. Bị cáo Ng thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[2] Bị cáo Ng thừa nhận cùng đồng phạm thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản gồm: 01 xe mô tô biển số xe 70K3-7983 của ông Nguyễn Minh Ho có giá trị 3.500.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 61F4-3915 của ông Trương Hoài Ph; 01 xe mô tô biển số 70K3-4457 của bà Lâm Thị Nh. Hai xe mô tô của ông Trương Hoài Ph và bà Lâm Thị Nh không đủ cơ sở để định giá tài sản nhưng tại cấp sơ thẩm ông Ph yêu cầu bồi thường 2.000.000 đồng, bà Nh yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng, các bị cáo chấp nhận bồi thường.

Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bi cáo Trần Vũ Ng và đồng phạm đã bàn bạc, phân công vai trò cùng nhau thực hiện nhiều lần, bán tài sản chiếm đoạt lấy tiền chia nhau tiêu xài. Do đó, cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo Trần Vũ Ng và đồng phạm đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại điểm a (có tổ chức) khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Ng xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã xác định từ ngày 25/7/2017 đến ngày 04/01/2018, bị cáo Trần Vũ Ng đã 05 lần cùng đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 20.292.000 đồng, bị cáo Ng bị xử phạt 03 năm tù.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Vũ Ng cùng đồng phạm thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh từ ngày 11/3/2018 đến 23/3/2018,

tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 10.500.000 đồng (chỉ định giá được 3.500.000 đồng), cấp sơ thẩm xét xử ngày 01/8/2019. Như vậy, bị cáo Ng thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bến Cầu là trước khi có bản án số 76/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xác định bị cáo Ng thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Bến Cầu là thuộc trường hợp tái phạm là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, cùng trong vụ án bị cáo Nguyễn Hữu Hi tham gia 6 vụ chiếm đoạt tài sản có giá trị 49.650.000 đồng, bị xử phạt 04 năm tù; bị cáo Nguyễn Phúc T tham gia 04 vụ, chiếm đoạt tài sản có giá trị 36.750.000 đồng, bị xử phạt 03 năm 06 tháng; bị cáo Trần Vũ Ng tham gia 3 vụ chiếm đoạt tài sản có giá trị 10.500.000 đồng (chỉ định giá được 3.500.000 đồng) nhưng cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù là chưa phân hóa trách nhiệm hình sự. Do đó, cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Vũ Ng, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Vũ Ng không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 2 điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Sửa Bản án sơ thẩm số 41/2019/HS-ST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Vũ Ng; phạt bị cáo Trần Vũ Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp Bản án sơ thẩm số 76/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Vũ Ng 03 (ba) năm tù về tội " Trộm cắp tài sản", buộc Trần Vũ Ng phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018; Miễn hình phạt bổ sung.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Vũ Ng không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh;
-Sở Tư pháp tỉnh;
-Phòng KTNV TAND tỉnh;
-Phòng PV 27 CA tỉnh;
-TAND huyện;
-VKSND huyện;
-Công an huyện;
-Chi cụcTHA dân sự huyện;
-Công an cấp xã (nơi cư trú của bị cáo);
-Bị cáo;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tông